

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/3/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2019/ TLST - DS ngày 31 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: đường L, quận Đ, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí T – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP V, chi nhánh Thanh Hóa.

- Bị đơn: 1. Ông Ngô Khắc T - sinh năm: 1968

2. Bà Nguyễn Thị X - sinh năm: 1968

Cùng địa chỉ: Thôn T, phường Đ, thành phố T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Tính đến ngày 19/3/2019, ông Ngô Khắc T bà Nguyễn Thị X còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền 204.301.367 đồng, trong đó: Nợ gốc: 110.000.000 đồng ;

Nợ lãi trong hạn: 3.025.251 đồng;

Nợ lãi quá hạn: 91.276.116 đồng.

Hai bên thống nhất, ông Ngô Khắc T và bà Nguyễn Thị X trả nợ toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP V theo các kỳ như sau:

- Ngày 26/4/2019 trả 55.000.000đ tiền gốc;

- Ngày 26/5/2019 trả 55.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 26/6/2019 trả toàn bộ tiền lãi 87.423.617 đồng.

Ông T bà X phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 20/3/2019 cho đến ngày đến ngày ông T bà X trả hết nợ gốc cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng số 13052013-023-CN ngày 15/5/2013, 1344720 ngày 6/6/2014 và khế ước nhận nợ văn bản tín dụng.

Nếu ông T bà X vi phạm nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mãi tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 03, địa chỉ tại thôn T, phường Đ, thành phố T, đã được UBND thành phố T cấp GCNQSDĐ và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BC 986956, số vào sổ CNQSDĐ CH 00453/4062/QĐ – UBND ngày 12/10/2010, mang tên ông Ngô Khắc T bà Nguyễn Thị X theo HĐ thế chấp ngày 14/5/2013 tại văn phòng công chứng T. Số công chứng 496 quyển số 01/2013/TB/CC – SCC/ HĐGD.

Về án phí: Ông T và bà X phải chịu án phí dân sự 5.107.534 đồng .
Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.858.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số A A/2017/0006800 ngày 25/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Người phải thi hành án và người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt